TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIAO THỦY** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2020/HS-ST
Ngày: 27-03-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIAO THỦY, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Duyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Trường;

Ông Ngụy Thanh Tuyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Thư - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 03 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 14/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 03 năm 2020, đối với bị cáo:

Mai Văn Ph, sinh năm 1972 tại huyện A, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm L, xã B, huyện A, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn Pẩu và bà Mai Thị Mùn (đã chết); bị cáo có vợ là bà Nguyễn Thị Bông; có 02 con;

Tiền án: Ngày 27/9/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định xử phạt 27 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 47/2011/HS-ST. Ngày 04/3/2014, bị Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy bị xử phạt 36 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án số 09/2014/HS-ST; đã bị tạm giữ từ ngày 22/11/2013 đến ngày 28/11/2013; hiện chưa chấp hành hình phạt tù của bản án này.

Tiền sự: Không;

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "cấm đi khỏi nơi cư trú"; "vắng mặt".

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 04/12/2019, Tổ công tác Công an huyện Giao Thủy tiến hành kiểm tra hành chính đối với Mai Văn Ph. Quá trình kiểm tra Ph đã tự giác giao nộp 16 gói nhỏ được gói bằng giấy báo bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu T1). Ph khai đó là Heroine cất giấu mục đích để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ niêm phong vật chứng và thu giữ trong người Ph số tiền 6.390.000 đồng. Khám xét nơi ở của Mai Văn Ph, Tổ công tác còn thu giữ: 120 mảnh giấy bạc, 02 lưỡi dao lam, 01 chai nhựa C2 trên có gắn ống hút, gắn lọ thủy tinh; 02 gói nhỏ gói bằng giấy báo bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng (được niêm phong ký hiệu T), 04 dải dạng bánh pháo (được niêm phong ký hiệu K1) và 97.700.000 đồng.

Tại Kết luận giám định số 1096/GĐKTHS ngày 06/12/2019 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Các gói niêm phong ký hiện T1 và T đều là Heroine; tổng khối lượng mẫu T: 0,152gam; T1: 1,755 gam. Tại Kết luận số 1100/KTHS ngày 09/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: gói niêm phong K1 là pháo nổ, tổng khối lượng là 1,204 kg.

Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 26/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Mai Văn Ph về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Trong quá trình điều tra và tại đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu và thừa nhận Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ngoài ra, bị cáo bị bệnh lao phổi, bệnh HIV, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Mai Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Mai Văn Ph từ 8 (tám) năm đến 9 (chín) năm tù, không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung; tổng hợp hình phạt 3 (ba) năm tù của Bản án số 09/2014/HS-ST của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 11 (mười một) đến 12 (mười hai) năm tù. Áp dụng khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy, 120 mảnh giấy bạc, 02 lưỡi dao lam, 01 chai nhựa C2 và 03 bánh pháo nổ đã thu giữ trong vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Giao Thủy, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố: Đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo bị bệnh nặng, có đơn nhận tội và đề nghị xét xử vắng mặt. Việc xét xử vắng mặt bị cáo là có căn cứ và phù hợp với quy định tại khoản 2 Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn đề nghị xét xử vắng mặt của bị cáo.

[3] Về việc kết tội bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết quả khám xét kết hợp với kết luận giám định về số ma túy thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở kết luận: Ngày 04 tháng 12 năm 2019, Mai Văn Ph có hành vi cất giấu trái phép 18 gói Heroine có tổng khối lượng 1,907 gam gam với mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị bắt quả tang tại khu vực xóm Lâm Hoan, xã Giao Phong, huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định. Hành vi của bị cáo Mai Văn Ph đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Bị cáo có 02 tiền án, trong đó bản án số 09/2014/HSST của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy bị cáo bị kết tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đã xác định bị cáo "tái phạm". Nay bị cáo thực hiện hành vi phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Do đó, bị cáo phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự như quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Giao Thủy.

[4] Về tính nguy hiểm của hành vi: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu tới tình hình an ninh, trật tự tại địa phương. Tính nguy hiểm của hành vi còn thể hiện ở chỗ: Tệ nạn ma tuý đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khoẻ của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ nhận thức, đã 02 lần bị kết án về hành vi phạm tội về ma túy, đã thấu hiểu về tác hại, về tính nguy hiểm của hành vi phạm tội về ma túy. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm.

[5] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã có 02 tiền án nhưng là tình tiết định khung hình phạt nên không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị bệnh nặng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt chính: Căn cứ vào tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, hình phạt quy định tại khoản 2 Điều 249 của Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị

cáo bằng hình phạt tù có thời hạn ở mức trong khung hình phạt, đủ tác dụng cải tạo bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội đồng thời răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo chưa chấp hành Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2014/HSST ngày 04/3/2014 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định có hiệu lực pháp luật với hình phạt 3 năm tù của về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Vì vậy, căn cứ vào Điều 56 của Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án.

[8] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo bị bệnh nặng, không có thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[9] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số ma túy là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành; 120 mảnh giấy bạc, 02 lưỡi dao lam, 01 chai nhựa là dụng cụ Mai Văn Ph dùng vào việc phân chia và sử dụng trái phép chất ma túy. Số pháo nổ là vật cấm lưu hành. Vì vậy, tịch thu cho tiêu hủy các tài sản này.

[10] Về nguồn gốc số Hêrôin: Quá trình điều tra không có căn cứ xác định được người đã bán Heroine cho Ph nên không có căn cứ để xử lý.

[11] Đối với số tiền 104.090.000 đồng thu giữ, quá trình điều tra xác định 30.000.000đ là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị B (là vợ Ph), 67.700.000đ là tài sản hợp pháp của Mai Thị U (là con gái Ph) và số tiền 6.390.000đ là tài sản hợp pháp của Mai Văn Ph; Cơ quan CSĐT Công an huyện Giao Thủy đã trả lại số tiền trên cho bà Bông, chị Uyên và Mai Văn Ph. Vì vậy không xem xét điều chỉnh.

[12] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm; bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ vào điểm o khoản 2 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 và Điều 56 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Mai Văn Ph phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

Xử phạt bị cáo Mai Văn Ph 7 (bảy) năm tù. Tổng hợp với hình phạt 3 (ba) năm tù tại Bản án hình sự sơ thẩm số 09/2014/HS-ST ngày 04 - 3 - 2014 của Tòa án nhân dân huyện Giao Thủy, tỉnh Nam Định về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"; buộc bị cáo Mai Văn Ph phải chấp hành 02 bản án là 10 (mười) năm tù; được trừ thời gian bị tạm giữ về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" là 7 (bảy) ngày tù (từ ngày 22 – 11 - 2013 đến ngày 28 - 11- 2013), còn phải chấp hành 9 (chín) năm 11 (mười một) tháng 23 (hai mươi ba) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt thi hành án.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy: Toàn bộ số ma túy hoàn trả mẫu vật sau giám định, 120 mảnh giấy bạc, 02 lưỡi dao lam, 01 chai nhựa C2 và 03 bánh pháo nổ (được ghi chi tiết theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27-02-2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giao Thủy).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo Mai Văn Ph phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các điều 331 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo Mai Văn Ph có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Huyện + Tỉnh;
- TAND Tỉnh;
- Công an huyện Giao Thủy;
- Chi cục THADS huyện Giao Thủy;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Ngọc Duyên